

Số: 50/2026/BC-HĐQT.NCB

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 25 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 32019050 Email: vphdqt2@ncb-bank.vn
- Vốn điều lệ: 19.279.847.510.000 đồng
- Mã chứng khoán: NVB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong năm 2025, Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB) đã tổ chức thành công họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 29/03/2025; và họp Đại hội đồng cổ đông bất thường vào ngày 24/12/2025 thông qua các nội dung cụ thể sau:

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ	NỘI DUNG
1	320/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 29/03/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025, kết quả hoạt động năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ 2025-2030.- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024, tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025 và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025-2030 của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hành động năm 2025 của Tổng Giám đốc.



STT	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ	NỘI DUNG
		<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Thông qua Kế hoạch Kinh doanh năm 2025. - Thông qua ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025. - Thông qua Quyết định lựa chọn Tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2026. - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân. - Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị của Ngân hàng TMCP Quốc Dân. - Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
2	321/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 29/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
3	322/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 29/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Kết quả thực hiện/ điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2021.
4	323/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 29/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ và điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đã thông qua tại Nghị quyết số 1003/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2024.
5	1617/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 24/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc gia hạn thời hạn hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Dân theo đề xuất tại Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT ngày 28/11/2025
6	1618/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 24/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo đề xuất tại

STT	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ	NỘI DUNG
		Tờ trình số 09/2025/TTr-HĐQT ngày 23/12/2025
7	1619/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 24/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua số lượng thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và danh sách ứng cử viên bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát NCB nhiệm kỳ 2025-2030 tại Tờ trình số 10/2025/TTr-HĐQT ngày 23/12/2025 - Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị NCB nhiệm kỳ 2025-2030.
8	1620/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 24/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Phương án phát hành cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ đã được thông qua tại Nghị quyết số 321/2025/NQ-ĐHĐCĐ.NCB ngày 29/03/2025 tại Mục I Tờ trình số 11/2025/TTr-HĐQT ngày 23/12/2025 - Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2026 tại mục II Tờ trình số 11/2025/TTr-HĐQT ngày 23/12/2025

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Bùi Thị Thanh Hương	Chủ tịch HĐQT Không điều hành	Nhiệm kỳ 2020-2025: bầu ngày 29/07/2021; Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
2	Bà Hoàng Thu Trang	Phó Chủ tịch HĐQT Không điều hành	Nhiệm kỳ 2020-2025: bầu ngày 18/06/2022 Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
3	Ông Dương Thế Bằng	Thành viên HĐQT Không điều hành	Nhiệm kỳ 2020-2025: 18/11/2023 Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
4	Bà Nguyễn Thị Hải Hòa	Thành viên HĐQT Không điều hành	Nhiệm kỳ 2020-2025: 18/11/2023 Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
5	Bà Trịnh Thanh Mai	Thành viên HĐQT Không điều hành	Nhiệm kỳ 2020-2025: 18/06/2022 Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
6	Tạ Kiều Hưng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
7	Đỗ Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT độc lập	Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
8	Lâm Thùy Dung	Thành viên HĐQT độc lập	Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT NCB đã tổ chức các phiên họp để đưa ra các quyết sách, định hướng, chỉ đạo hoạt động của NCB trong từng thời kỳ; xem xét, quyết định các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT (*Chi tiết theo Phụ lục 1*).

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều Hành

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị (HĐQT) đối với Ban điều hành (BDH) được thực hiện theo quy chế quản trị nội bộ của NCB, cụ thể thông qua các công việc sau:

- HĐQT tiếp nhận định kỳ/đột xuất các thông tin, báo cáo của BDH, phục vụ công tác chỉ đạo, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động điều hành của TGD; thực hiện vai trò giám sát cấp cao đối với kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn. HĐQT ban hành chính sách quản lý rủi ro, giám sát BDH thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro;

- HĐQT tổ chức họp với BDH theo các chuyên đề, họp giao ban định kỳ tháng/quý, họp sơ kết 6 tháng, tổng kết năm 2025 và Hội nghị kinh doanh năm 2026. BDH báo cáo HĐQT về: tình hình thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị; tình hình thực hiện, kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ vừa qua và kế hoạch triển khai trong kỳ tiếp theo; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Tại cuộc họp, HĐQT phân tích, đánh giá, và đưa ra các chỉ đạo định hướng cho BDH để thực hiện đúng các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh được giao.

- HĐQT đã giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện mọi mặt hoạt động của NCB theo đúng định hướng, mục tiêu, chiến lược; BDH đã bám sát các mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ các

nhiệm vụ được ĐHĐCĐ, HĐQT giao.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

NCB có 05 Ủy ban, Hội đồng thuộc HĐQT bao gồm: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Tín dụng, Ủy ban Công nghệ & Chuyển đổi số (CDS) và Hội đồng xử lý rủi ro. Việc thành lập các Ủy ban, Hội đồng đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy định nội bộ của Ngân hàng. Các Ủy ban, Hội đồng hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban, Hội đồng do HĐQT ban hành. Trong đó:

(i) Ủy Ban Nhân sự:

Ủy ban Nhân sự gồm 3 thành viên. Với vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT về cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự, chính sách nhân sự và các vấn đề lương thưởng trong quá trình quản trị Ngân hàng, trong năm 2025, Ủy ban Nhân sự đã tổ chức 53 cuộc họp (14 cuộc họp trực tiếp và 39 nội dung lấy ý kiến bằng văn bản) để tham mưu, tư vấn cho HĐQT các vấn đề sau:

- Phương án nhân sự HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2025-2030;
- Phương án tuyển dụng, tái ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, bổ nhiệm nhân sự các vị trí chủ chốt;
- Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nhân sự toàn hệ thống;
- Điều chỉnh, hoàn thiện hệ thống chức danh nhân sự tại Ngân hàng;
- Đánh giá, xếp loại hiệu quả công việc năm 2025, chính sách đãi ngộ, phương án hình thành quỹ thưởng, phương án chia quỹ hiệu quả công việc, chương trình chi thưởng;
- Phương án điều chỉnh lương năm 2025;
- Phương án kiến trúc đãi ngộ giai đoạn 2025-2027; ngân sách cho chuyên gia thuê ngoài (Expatriate) 2026;
- Điều chỉnh chính sách cho vay đối với CBNV;
- Phương án đánh giá khung năng lực; đánh giá hệ thống vị trí công việc

(ii) Ủy Ban Công nghệ & CDS:

Ủy ban Công Nghệ & CDS có vai trò tham mưu cho HĐQT về định hướng phát triển công nghệ, các ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao năng lực quản trị điều hành, thúc đẩy hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng. Năm 2025, Ủy ban Công Nghệ & CDS đã tổ chức 06 cuộc họp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBCN, tham mưu, tư vấn cho HĐQT các vấn đề sau:

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản/quy định/quy trình của NCB về an toàn thông tin, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và yêu cầu thực tiễn của Ngân hàng;
- Phương án hỗ trợ tăng cường nguồn lực và khuyến khích đẩy mạnh triển khai dự án Casa War Room năm 2025;
- Rà soát, hoàn thiện và nâng cao hệ thống An ninh bảo mật phục vụ quá trình chuyển đổi số và hoạt động của Ngân hàng;
- Cho ý kiến về Ngân sách Capex năm 2026;
- Tổ chức triển khai và giám sát thực thi các Dự án CDS, Dự án công nghệ thông tin;

(iii) Ủy Ban Tín dụng:

Ủy ban tín dụng xem xét, đề xuất, thẩm định, tham mưu trình HĐQT phê duyệt các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền HĐQT. Năm 2025, Ủy ban tín dụng đã tổ chức họp, và trình HĐQT

phê duyệt các khoản cấp tín dụng/điều chỉnh cấp tín dụng thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT¹.

(iv) Ủy Ban Quản lý Rủi ro:

Với vai trò tham mưu HĐQT các vấn đề về quản lý rủi ro, năm 2025, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 08 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản về các vấn đề sau:

- Tham mưu HĐQT ban hành khẩu vị rủi ro giai đoạn 2025-2027; giám sát tình hình thực hiện Khẩu vị rủi ro; hạn mức rủi ro; chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bộ hạn mức rủi ro.

- Xem xét, cho ý kiến đối với Báo cáo và đề xuất Kịch bản kiểm tra sức chịu đựng về vốn và Kế hoạch vốn;

- Giám sát việc triển khai các tiểu dự án nâng cao năng lực quản lý rủi ro, kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ tại NCB.

- Xem xét, đánh giá và cho ý kiến kiện toàn công tác kiểm soát và giám sát tuân thủ tại Ngân hàng; công tác xây dựng hệ thống Xếp hạng tín dụng nội bộ tại NCB; công tác tối ưu tài sản có rủi ro (RWA) trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

- Xem xét đánh giá và cho ý kiến tham mưu tư vấn cho HĐQT thông qua các Quy chế, chính sách quan trọng, xử lý các khoản đầu tư của Ngân hàng.

(v) Hội đồng xử lý rủi ro:

Hội đồng Xử lý rủi ro đã tổ chức họp để xem xét và phê duyệt hồ sơ phân loại nợ, trích lập DPRR, phương án xử lý nợ và xử lý tài sản bảo đảm, khởi kiện khách hàng ... theo thẩm quyền; Tham mưu và trình Hội đồng quản trị phê duyệt các phương án xử lý rủi ro thuộc thẩm quyền của HĐQT. Năm 2025, HĐXLRR đã xem xét, cho ý kiến đối với 203 hồ sơ/Phương án Xử lý rủi ro; trong đó, HĐXLRR đã tham mưu 43 hồ sơ/phương án XLRR để trình HĐQT phê duyệt theo thẩm quyền.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025: Phụ lục 2.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Đức Minh	Trưởng Ban BKS	- Nhiệm kỳ 2020-2025: bầu ngày 08/4/2023; - Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	Thạc sĩ kinh tế
2	Bà Phạm Thị Hiền	Phó Trưởng BKS	- Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	Thạc sĩ kinh tế Ngân hàng và tài chính
3	Bà Vũ Kim Phượng	Thành viên BKS	- Nhiệm kỳ 2020-2025: bầu ngày 26/06/2020;	Thạc sĩ quản trị kinh doanh

¹ Năm 2025, Ủy ban tín dụng đã tham mưu trình HĐQT xem xét phê duyệt đối với 178 hồ sơ tín dụng thuộc thẩm quyền của HĐQT.

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
			- Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	
4	Ông Nguyễn Việt Sơn	Thành viên BKS	- Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	Luật sư
5	Ông Lê Văn Quý	Thành viên BKS	- Nhiệm kỳ 2025-2030: bầu ngày 24/12/2025	Cử nhân kinh tế
6	Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên BKS	Nhiệm kỳ 2020-2025: bầu ngày 08/4/2023; không được bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Đức Minh	16	100%	100%	
2	Bà Vũ Kim Phượng	16	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Quang	15	94%	100%	Không tham dự cuộc họp đầu nhiệm kỳ 2025-2030 của BKS do không còn là TVBKS
4	Bà Phạm Thị Hiền	1			Tham dự cuộc họp đầu nhiệm kỳ 2025-2030 của BKS ngày 24/12/2025
5	Ông Nguyễn Việt Sơn	1			Tham dự cuộc họp đầu nhiệm kỳ 2025-2030 của BKS ngày 24/12/2025
6	Ông Lê Văn Quý	1			Tham dự cuộc họp đầu nhiệm kỳ 2025-2030 của BKS ngày 24/12/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Năm 2025, BKS đã thực hiện giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ NCB, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ),

Hội đồng Quản trị (HĐQT) trong việc Quản trị, Điều hành:

+ Giám sát HĐQT trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, việc thực hiện các định hướng, mục tiêu kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 29/03/2025;

+ Giám sát TGD thực hiện các Chi đạo, Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT;

+ Giám sát HĐQT, TGD triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương, chính sách, chi đạo của Chính phủ, của NHNN.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Điều hành theo quy định.
- Giám sát tình hình thực hiện Quy chế giám sát tăng cường và chi đạo Trung tâm Kiểm toán nội bộ (TTKTNB) rà soát các khoản cấp tín dụng có giá trị từ 50 tỷ đồng trở lên; TTKTNB là đầu mối tổng hợp các báo cáo về các giao dịch góp vốn, mua cổ phần; các khoản phải thu các giao dịch đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần nhằm nắm quyền kiểm soát doanh nghiệp có giá trị từ 50 tỷ đồng trở lên.
- Giám sát kết quả chỉnh sửa các kiến nghị tại các Kết luận Thanh tra.
- Giám sát tình hình thực hiện PACCL.
- Định kỳ hàng quý lập báo cáo giám sát, cảnh báo rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại NCB gửi đến HĐQT, BĐH. BKS đã giám sát thực trạng tài chính, giám sát công bố thông tin Báo cáo Tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Ngân hàng định kỳ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với Đơn vị niêm yết.
- Giám sát việc chấp hành về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của NCB theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng.
- Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định; hợp đồng, giao dịch khác của NCB thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Lập và gửi báo cáo đánh giá, kiến nghị về nội dung này tới HĐQT và ĐHĐCĐ tại kỳ Đại hội gần nhất.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định của Luật các TCTD, Luật Doanh nghiệp, BKS đã thực hiện theo dõi cập nhật danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn Điều lệ trở lên, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn Điều lệ trở lên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT, BKS và BĐH thường xuyên trao đổi các thông tin liên quan tới hoạt động ngân hàng.
- Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ NCB, BKS đã được nhận các tài liệu họp HĐQT, tài liệu xin ý kiến HĐQT bằng văn bản, các Nghị quyết, Biên bản họp HĐQT. BKS cũng được TGD cung cấp báo cáo về hoạt động và kết quả kinh doanh; các báo cáo, hồ sơ, tài liệu về công tác kinh doanh, quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng theo yêu cầu.
- BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng giữa HĐQT và BĐH, các cuộc họp của Ủy ban quản lý rủi ro để phục vụ cho nhiệm vụ kiểm toán, giám sát của BKS. Các ý kiến của BKS được HĐQT, BĐH xem xét thực hiện,

đảm bảo lợi ích của NCB, tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Ngân hàng.

- Trên cơ sở kết quả kiểm toán nội bộ và rà soát văn bản nội bộ, BKS đã gửi Thư quản lý và các kiến nghị đến HĐQT, BĐH yêu cầu chỉ đạo các Đơn vị được kiểm toán nghiêm túc khắc phục tình hình chỉnh sửa kiến nghị KTNB, chỉnh sửa thiếu sót, sửa đổi văn bản nội bộ, quy trình nhằm nâng cao công tác kiểm soát nội bộ. BĐH đã tiếp nhận và kịp thời ban hành các chỉ đạo, đôn đốc các Đơn vị khắc phục tình hình chỉnh sửa kiến nghị KTNB, chỉnh sửa các tồn tại, sửa đổi hoàn thiện văn bản nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị/khuyến nghị BKS đưa ra, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ NCB, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của NCB.
- Trước khi phê duyệt kế hoạch KTNB năm 2026, BKS đã tham khảo ý kiến của HĐQT, TGD với mục đích xây dựng được kế hoạch KTNB thiết thực, đảm bảo bao phủ các rủi ro, đồng thời Thông báo kế hoạch KTNB năm 2026 đến HĐQT, TGD để TGD chỉ đạo các đơn vị có liên quan chuẩn bị cho kế hoạch kiểm toán.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Đề xuất, kiến nghị ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập được thực hiện kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của NCB năm 2026.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024 và Thẩm định báo cáo tài chính bán niên năm 2025; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Chỉ đạo TTKTNB thực hiện nhiệm vụ phù hợp theo các quy định tại Điều lệ NCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, kế hoạch KTNB năm 2025.
- Chỉ đạo TT KTNB triển khai 08 cuộc kiểm toán Đơn vị kinh doanh, 14 cuộc kiểm toán chuyên đề tại các phòng/ban/chi nhánh của NCB trong nhiều lĩnh vực như hoạt động tín dụng, hoạt động PCRT, hoạt động nhân sự, hoạt động thanh toán quốc tế, hoạt động thúc đẩy bán, hoạt động thẩm định TSBD, hoạt động GSQLCC, hoạt động CNTT, hoạt động phát triển mạng lưới, quản lý rủi ro bên thứ 3, quản lý tỷ lệ an toàn vốn; rà soát các khoản cho vay theo yêu cầu giám sát tăng cường...
- Giám sát, đánh giá tình hình các đơn vị thực hiện các kiến nghị của BKS, kiểm toán nội bộ.
- Tiếp tục triển khai các tiểu dự án nâng cao năng lực kiểm toán nội bộ trên cơ sở tư vấn độc lập của Dự án rà soát tổng thể và xây dựng lộ trình kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ tại NCB.
- Tiếp tục phối hợp cùng đối tác KPMG trong giai đoạn hoàn thành dự án kiểm toán đối với hoạt động Giám sát của Quản lý cấp cao tại NCB.
- Chỉ đạo TTKTNB phối hợp với các đơn vị thực hiện các Báo cáo theo yêu cầu của NHNN, Báo cáo quản trị ngân hàng, Báo cáo thường niên.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Tổng giám đốc (TGD) Ông Tạ Kiều Hưng	05/12/1980	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Trung tâm Pháp Việt đào tạo về quản lý (CFVG) - Đại học Kinh tế Quốc dân	- Phó TGD: 08/12/2022 - 21/04/2023 - Quyền TGD: 21/04/2023 - 27/06/2023 - TGD: 27/06/2023 - nay
2	Phó TGD Bà Phạm Thị Hiền	25/01/1973	Thạc sỹ kinh tế ngân hàng và tài chính - Trung tâm pháp việt đào tạo về quản lý (CFVG) - Đại học Kinh tế Quốc dân	14/11/2022 – 23/12/2025
3	Phó TGD Bà Võ Thị Thùy Dương	18/09/1977	Cử nhân Luật Kinh tế và Quốc tế - Đại học Luật Hà Nội	19/02/2024 - nay
4	Phó TGD Ông Nguyễn Việt Hợi	20/04/1983	Đại học Kinh tế Luật - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	22/07/2024 - nay
5	Nguyễn Hiếu Nhân Ghislain	25/06/1969	Đại học Thương mại & Quản trị doanh nghiệp Amiens	25/09/2025 - nay

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm kế toán trưởng
1	Bùi Thị Khánh Vân	19/11/1980	Thạc sỹ – Đại học Kinh Tế Quốc Dân	02/12/2022 - nay

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong bối cảnh Ngân hàng đẩy mạnh chuyển đổi và ứng dụng công nghệ, hệ thống và quy

trình nghiệp vụ liên tục được cập nhật, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với năng lực thích ứng, quản lý và kiểm soát của đội ngũ cán bộ quản lý. Công tác đào tạo năm 2025 được định hướng tập trung vào nâng cao tư duy số, năng lực ứng dụng công nghệ, đồng thời củng cố kiến thức tuân thủ và quản trị rủi ro nhằm đảm bảo vận hành hiệu quả và an toàn. Cụ thể trong 6 tháng cuối năm, NCB tổ chức đào tạo theo 4 nhóm nội dung:

1. Đào tạo tư duy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ cho CBLĐ/CBQL Hội sở.

- Ngân hàng đã triển khai nhiều chương trình đào tạo nhằm trang bị cho cán bộ quản lý tư duy số, năng lực ứng dụng CNTT và AI trong công việc quản lý, điều hành. Các nội dung này giúp CBQL hiểu rõ hơn về dữ liệu, công nghệ và cách ứng dụng vào ra quyết định, quản trị và tối ưu hiệu quả công việc. Các chương trình tiêu biểu gồm:
- Tư duy chuyển đổi số
- Mô tả Bức tranh Công nghệ NCB 2025
- Hướng dẫn sử dụng Microsoft Copilot
- Đào tạo nghiệp vụ coding trên hệ thống Decision Engine
- Xử lý dữ liệu SQL cơ bản
- Ứng dụng Python trong xử lý dữ liệu
- Phân tích và trực quan hóa dữ liệu với Looker Studio.

2. Đào tạo nghiệp vụ, quy trình cho cán bộ quản lý tại Đơn vị kinh doanh

- Xuất phát từ bối cảnh hệ thống, Ngân hàng đặc biệt chú trọng đào tạo nghiệp vụ, quy trình cho cán bộ quản lý tại các Đơn vị kinh doanh. CBQL được yêu cầu tham gia đào tạo cùng CBNV nhằm nắm vững quy trình - nghiệp vụ, tăng cường phối hợp với các đơn vị hỗ trợ, từ đó nâng cao hiệu quả kiểm soát công việc. Các chương trình đào tạo về quy trình nghiệp vụ, phần mềm hệ thống chiếm gần 70% tổng nội dung đào tạo của nhóm này.

3. Duy trì đào tạo tuân thủ và quản trị rủi ro:

- Các khóa đào tạo về tuân thủ và quản trị rủi ro cho CBQL tại Hội sở và Kênh phân phối được tổ chức thường xuyên và có chiều sâu, bao gồm: Phòng chống rửa tiền; Kiểm soát trước và sau cấp tín dụng (PPC); Đào tạo chi tiết về đánh giá rủi ro gian lận; Phương pháp và cách thức điều tra gian lận.

4. Đào tạo kỹ năng bổ trợ cho cán bộ quản lý

- Bên cạnh chuyên môn, Ngân hàng chú trọng phát triển kỹ năng mềm và năng lực tổ chức đào tạo nội bộ cho CBQL giúp CBQL nâng cao khả năng truyền đạt, dẫn dắt đội nhóm.

VII. Danh sách người có liên quan của NCB và giao dịch của người có liên quan của NCB với NCB

1. Danh sách người có liên quan của công ty: *Chi tiết theo phụ lục 3.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo phụ lục 4.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có phát sinh.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Chi tiết theo phụ lục 4.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có phát sinh.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: *Không có phát sinh.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo Phụ lục 5.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Chi tiết theo Phụ lục 6*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không có.*

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- HĐQT, BKS (để b/c);
- Lưu: văn thư.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Thị Thanh Hương

PHỤ LỤC 1: CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Bà Bùi Thị Thanh Hương	Chủ tịch HĐQT	11/11	100%	
2.	Bà Hoàng Thu Trang	Phó Chủ tịch HĐQT	11/11	100%	
3.	Ông Dương Thế Bằng	Thành viên HĐQT	11/11	100%	
4.	Bà Trịnh Thanh Mai	Thành viên HĐQT	11/11	100%	
5.	Ông Tạ Kiều Hưng	Thành viên HĐQT	11/11	100%	
6.	Bà Nguyễn Thị Hải Hòa	Thành viên HĐQT	10/11	90,9 %	Vắng mặt do đi công tác
7.	Bà Đỗ Thị Thu Hương	Thành viên độc lập HĐQT (Bầu ngày 24/12/2025)	1/1	100%	
8.	Bà Lâm Thùy Dung	Thành viên độc lập HĐQT (Bầu ngày 24/12/2025)	1/1	100%	



Phụ lục 2: Các Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2025)
(Kèm theo báo cáo số 50/2026/BC-HĐQT.NCB ngày 28/01/2026)

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
1	08/2025/NQ – HĐQT	03/01/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
2	09/2025/NQ – HĐQT	03/01/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
3	10/2025/NQ – HĐQT	03/01/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
4	20/2025/NQ-HĐQT	07/01/2025	Tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
5	22/2025/NQ – HĐQT	07/01/2025	Ban hành Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng, mã số QC.RR.005 v6.1	100%
6	34/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thông qua việc Tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2025	100%
7	37/2025/NQ – HĐQT	10/01/2025	Ủy quyền cho công ty con xử lý nợ đối với các khoản nợ theo CV2174 của VAMC	100%
8	40/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
9	51/2025/NQ-HĐQT	13/01/2025	Điều chỉnh chủ trương Chính sách cho vay Cán bộ nhân viên	100%
10	55/2025/NQ-HĐQT	14/01/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
11	68/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
12	66/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
13	69/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị	100%
14	70/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Danh sách Thành viên Hội đồng xử lý rủi ro	100%
15	71/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Danh sách Thành viên Ủy ban tín dụng	100%
16	72/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Danh sách Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	100%
17	73/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Danh sách Thành viên Ủy ban Chuyển đổi số và Công nghệ	100%
18	74/2025/QĐ – HĐQT	20/01/2025	Danh sách Thành viên Ủy ban Nhân sự	100%
19	92/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
20	94/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
21	96/2025/QĐ-HĐQT	23/01/2025	Quyết định Ban hành Sửa đổi Quy chế Bảo lãnh, mã số QC.TD.002 v4.2	100%
22	101/2025/NQ – HĐQT	24/01/2025	Bổ sung phương án xử lý Tài sản là Quyền sở hữu nhà ở, Quyền sử dụng đất ở và Tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ 34T, đường Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	100%
23	99/2025/NQ – HĐQT	23/01/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
24	100/2025/NQ – HĐQT	23/01/2025	Phương án xử lý nợ đối với Khách hàng	100%
25	98/2025/NQ – HĐQT	23/01/2025	Phương án thanh lý Hợp đồng mua bán nợ số 01/2022/NCB/PC-EC ngày 29/04/2022 và Hợp đồng mua bán nợ số 02/2022/NCB/PC ngày 29/04/2022	100%
26	122/2025/NQ – HĐQT	05/02/2025	Dự kiến nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030	100%
27	136/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Phương án khởi kiện khách hàng	100%
28	138/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Phương án khởi kiện khách hàng	100%
29	139/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Phương án khởi kiện khách hàng	100%
30	140/2025/NQ-HĐQT	12/02/2025	Phương án khởi kiện khách hàng	100%
31	142/2025/NQ – HĐQT	12/02/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
32	152/2025/NQ – HĐQT	15/02/2025	Thông qua Kịch bản kiểm tra sức chịu đựng về vốn và kế hoạch vốn	100%
33	164/2025/NQ -HĐQT	17/02/2025	thông qua điều chỉnh cơ cấu tổ chức và xây dựng định biên nhân sự tại Chi nhánh	100%
34	172/2025/NQ -HĐQT	17/02/2025	Phương án bán đấu giá TSBD cho khoản vay của khách hàng	100%
35	186/2025/NQ - HĐQT	28/02/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
36	188/2025/NQ – HĐQT	28/02/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
37	200/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản đảm bảo đối với TCTD	100%
38	202/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
39	204/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
40	214/2025/NQ – HĐQT	05/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
41	218/2025/NQ – HĐQT	06/03/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
42	226/2025/NQ-HĐQT	03/08/2025	Thông qua tài liệu họp đại hội cổ đông thường niên 2025	100%
43	231/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	phê duyệt điều chỉnh giá trị gói thầu “ Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án Tòa văn phòng NCB số 26 Mai Thị Lựu”	100%
44	233/2025/NQ – HĐQT	10/03/2025	Chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh Phú Mỹ Hưng, Chi nhánh Hải Phòng, Chi nhánh Hải An	100%
45	240/2025/NQ-HĐQT	13/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
46	246/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
47	248/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Phát hành Bảo lãnh dự thầu và Cam kết thu xếp vốn tín dụng đối với khách hàng	100%
48	250/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Bảo lãnh dự thầu và Cam kết thu xếp vốn tín dụng đối với khách hàng	100%
49	252/2025/NQ-HĐQT	14/03/2025	Phát hành Bảo lãnh dự thầu và Cam kết thu xếp vốn tín dụng đối với khách hàng	100%
50	262/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
51	264/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
52	276/2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
53	278/2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
54	280/2025/NQ-HĐQT	20/03/2025	Phát hành cam kết thu xếp vốn tín dụng đối với Khách hàng	100%
55	288/2025/NQ-HĐQT	24/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
56	298/2025/NQ-HĐQT	25/03/2025	thông qua chủ trương thành lập HUB Khách hàng ưu tiên Hà Nội, HUB Khách hàng ưu tiên Sài Gòn	100%
57	302/2025/NQ-HĐQT	26/03/2025	Thông qua báo cáo thường niên 2025	100%
58	304/2025/NQ-HĐQT	26/03/2025	Thay đổi điều kiện phê duyệt đối với khách hàng	100%
59	308/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua tài liệu họp đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	100%
60	314/2025/NQ-HĐQT	28/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
61	311/2025/NQ – HĐQT	27/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
62	313/2025/NQ – HĐQT	27/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
63	316/2025/NQ – HĐQT	28/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
64	329/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
65	331/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
66	332/2025/NQ-HĐQT	31/03/2025	Thông qua chủ trương Thành lập HUB Kinh doanh Khách hàng Doanh nghiệp lớn thuộc khối Khách hàng Doanh nghiệp (HUB Kinh doanh KHDNL)	100%
67	344/2025/NQ-HĐQT	02/04/2025	Cấp bảo lãnh hoàn tạm ứng và thay đổi điều kiện tín dụng đối với khách hàng	100%
68	355/2025/NQ-HĐQT	03/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
69	358/2025/NQ-HĐQT	04/04/2025	Cấp hạn mức bảo lãnh đối với Khách hàng	100%
70	365/2025/NQ-HĐQT	08/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
71	360/2025/NQ-HĐQT	04/04/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
72	371/2025/NQ – HĐQT	09/04/2025	Lựa chọn đối tác cung cấp dịch vụ kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính, dịch vụ kiểm toán hệ thống kiểm soát nội bộ và dịch vụ kiểm toán vốn chủ sở hữu cho năm tài chính 2025	100%
73	367/2025/NQ - HĐQT	08/04/2025	Phát hành cam kết thu xếp vốn tín dụng đối với Khách hàng	100%
74	369/2025/NQ-HĐQT	09/04/2025	Quyết định phê duyệt hợp đồng ủy quyền cho AMC (là công ty con của NCB) thay mặt NCB thực hiện các công việc, ký kết hợp đồng, thỏa thuận và các văn bản liên quan đến phương án quản lý, khai thác tài sản	100%
75	373/2025/NQ – HĐQT	09/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
76	382/2025/NQ – HĐQT	10/04/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
77	379/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
78	401/2025/NQ-HĐQT	16/04/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
79	385/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
80	387/2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
81	389/2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
82	396/2025/NQ-HĐQT	15/4/2025	Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
83	408/2025/NQ-HĐQT	17/04/2025	Phê duyệt chủ trương phương án xử lý nợ tổng thể đối với khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
84	416/2025/QĐ - HDQT	18/04/2025	Ban hành Quy chế Bảo lãnh, mã số QC.TD.002 v5.1	100%
85	418/2025/NQ-HDQT	18/04/2025	Chuyển đổi mô hình hoạt động của CN Phú Mỹ Hưng, CN Vĩnh Long	100%
86	420/2025/NQ-HDQT	18/04/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
87	424/2025/NQ-HDQT	19/04/2024	Điều chỉnh Hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản bảo đảm đối với TCTD	100%
88	434/2025/NQ-HDQT	21/04/2025	Phương án khởi kiện đối với khách hàng	100%
89	436/2025/NQ-HDQT	21/04/2025	Phát hành bảo lãnh dự thầu đối với khách hàng	100%
90	444/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
91	446/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
92	448/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
93	464/2025/NQ-HDQT	29/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
94	466/2025/NQ-HDQT	29/04/2025	Thay đổi điều kiện phê duyệt đối với khách hàng	100%
95	472/2025NQ-HDQT	05/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
96	506/2025/NQ-HDQT	12/05/2025	Ban hành Khẩu vị rủi ro giai đoạn 2025-2027	100%
97	507/2025/NQ-HDQT	12/05/2025	Ban hành Bộ chỉ tiêu giám sát hoạt động Ngân hàng	100%
98	491/2025/NQ-HDQT	08/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
99	495/2025/NQ-HDQT	09/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
100	460/2025/NQ-HDQT	29/04/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
101	515/2025/NQ-HDQT	15/05/2025	Thông qua triển khai Chương trình thi đua Liên minh văn hóa năm 2025	100%
102	519/2025/NQ-HDQT	21/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
103	521/2025/NQ-HDQT	21/05/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
104	523/2025/NQ – HĐQT	22/02/2025	Quyết định ủy quyền lại cho AMC (công ty con của NCB) xử lý nợ đối với các khoản nợ theo CV659 của VAMC	100%
105	528/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
106	530/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
107	532/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
108	534/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
109	538/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng đối với Khách hàng	100%
110	540/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
111	542/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
112	544/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025	Phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng đối với Khách hàng	100%
113	550/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	Phương án giải chấp TSBĐ của khách hàng	100%
114	577/2025/NQ-HĐQT	03/06/2025	Nghị quyết thông qua phụ lục Hợp đồng hợp tác sửa đổi, bổ sung HĐ hợp tác số 12/2024/HĐHT/AMC-NCB	100%
115	569/2025/NQ-HĐQT	31/05/2025	Tái cấp và tăng hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
116	571/2025/NQ-HĐQT	01/06/2025	Hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản đảm bảo đối với một số định chế tài chính	100%
117	573/2025/NQ-HĐQT	02/06/2025	Điều chỉnh điều kiện Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
118	579/2025/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thay đổi, bổ sung điều kiện hạn mức tín dụng của Khách hàng	100%
119	581/2025/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thay đổi điều kiện của khoản cấp HMTD đối với khách hàng	100%
120	591/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
121	593/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Tăng HMTD và thay đổi điều kiện đối với khách hàng	100%
122	595/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
123	597/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Tăng HMTD và thay đổi điều kiện đối với khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
124	605/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
125	607/2025/NQ -HĐQT	06/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
126	616/2025/NQ-HĐQT.NCB	10/06/2025	Danh sách nhà đầu tư dự kiến tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư	100%
127	618/2025/NQ -HĐQT	11/06/2025	Phương án bán đấu giá khoản nợ của Khách hàng	100%
128	625/2025/NQ - HĐQT	12/06/2025	thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu NVB	100%
129	627/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
130	633/2025/NQ -HĐQT	13/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
131	635/2025/NQ -HĐQT	14/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
132	646/2025/NQ-HĐQT	16/06/2025	Tái cấp HMTD đối với khách hàng	100%
133	655/2025/NQ – HĐQT/CS.IT.001 v1.0	18/06/2025	Ban hành Chính Sách Quản trị Dữ liệu , mã số CS.IT.001 v1.0	100%
134	657/2025/NQ-HĐQT	18/06/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
135	659/2025/NQ-HĐQT	18/06/2025	Tái cấp và tăng HMTD đối với khách hàng	100%
136	661/2025/NQ-HĐQT	18/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
137	668/2025/NQ-HĐQT	19/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
138	674/2025/NQ-HĐQT	20/06/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
139	679/2025/NQ-HĐQT.NCB	23/06/2025	thông qua Báo cáo phát triển bền vững 2024	100%
140	719/2025/QĐ-HĐQT	30/06/2025	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
141	696B/2025/NQ-HĐQT	26/06/2025	Tái cấp và tăng HMTD đối với khách hàng	100%
142	698/2025/NQ-HĐQT	27/06/2025	Phương án bán/chuyển nhượng tài sản của ngân hàng	100%
143	702/2025/NQ-HĐQT	27/06/2025	Phát hành bảo lãnh dự thầu đối với khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
144	702B/2025/NQ-HĐQT	27/06/2025	Tăng hạn mức bảo lãnh đối với khách hàng	100%
145	704/2025/NQ-HĐQT	28/06/2025	Tái cấp HMTD đối với khách hàng	100%
146	708/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
147	706/2025/NQ-HĐQT	30/06/2025	Thông qua phương án chi tiết đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
148	714/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	NQ v/v thông qua bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ	100%
149	716/2025/NQ-HĐQT	30/6/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
150	32/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Phê duyệt khen thưởng bổ sung năm 2024	100%
151	64/2025/NQ-HĐQT	19/01/2025	Phương án chi bổ sung thù lao đối với Thành viên Hội đồng Quản trị và lương tháng 13 đối với Tổng Giám đốc	100%
152	81/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại năm 2024	100%
153	82/2025/NQ-HĐQT	20/01/2025	Thông qua phương án chi Lương tháng 13 và Lương kinh doanh 2024	100%
154	126/2025/NQ-HĐQT	07/02/2025	Quyết định nhân sự	100%
155	122/2025/QĐ-HĐQT	15/01/2025	Quyết định nhân sự	100%
156	454/2025/QĐ-HĐQT	10/03/2025	Quyết định nhân sự	100%
157	568/2025/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định nhân sự	100%
158	579/2025/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định nhân sự	100%
159	545/2025/QĐ-HĐQT	24/03/2025	Quyết định nhân sự	100%
160	468/2025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Phương án Điều chỉnh lương CBNV toàn ngân hàng năm 2025	100%
161	470/2025/NQ-HĐQT	05/05/2025	Bổ sung chức danh vào Hệ thống chức danh tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân NCB	100%
162	1167/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Quyết định nhân sự	100%
163	1168/2025/QĐ-HĐQT	10/06/2025	Quyết định nhân sự	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
164	784/2025/QĐ-HĐQT	09/06/2025	Quyết định nhân sự	100%
165	1283/2025/QĐ-HĐQT	23/06/2025	Quyết định nhân sự	100%
166	21/2025/QĐ-HĐQT	23/06/2025	Quyết định nhân sự	100%
167	725/2025/NQ-HĐQT	01/07/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
168	733/2025/NQ-HĐQT	02/07/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
169	737/2025/NQ-HĐQT	03/07/2025	Cam kết thu xếp vốn tín dụng cho khách hàng	100%
170	739/2025/NQ-HĐQT	03/07/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
171	741/2025/NQ-HĐQT	03/07/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
172	743/2025/NQ-HĐQT	04/07/2025	Phương án xử lý nợ đối với 06 khách hàng	100%
173	751/2025/NQ-HĐQT	05/07/2025	Điều chỉnh phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
174	771/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
175	770/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
176	769/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản đảm bảo đối với TCTD	100%
177	775/2025/NQ-HĐQT	10/07/2025	Khen thưởng các đơn vị có thành tích tốt 06 tháng đầu năm 2025.	100%
178	781/2025/NQ-HĐQT	11/07/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
179	783/2025/NQ-HĐQT	11/07/2025	Ban hành Quy chế Phòng, chống rửa tiền tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân	100%
180	793/2025/NQ-HĐQT	14/07/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
181	807/2025/NQ-HĐQT	17/07/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
182	809/2025/NQ-HĐQT	17/07/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
183	825/2025/NQ-HĐQT	21/07/2025	Ban hành Quy chế cơ cấu tổ chức và hoạt động của Khối Khách hàng cá nhân	100%
184	835/2025/NQ-HĐQT	23/07/2025	NQ Ủy quyền nguyên tắc NCB-AMC về quản lý, khai thác, bán và/hoặc chuyển nhượng Tài sản của NCB	100%
185	828/2025/NQ-HĐQT	21/07/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
186	830/2025/NQ-HĐQT	21/07/2025	Cam kết thu xếp vốn tín dụng cho khách hàng	100%
187	862/2025/NQ-HĐQT	29/07/2025	Chuyển đổi mô hình hoạt động của Chi nhánh Thái Bình.	100%
188	859/2025/NQ-HĐQT	28/07/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
189	864/2025/NQ-HĐQT	29/07/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
190	870/2025/NQ-HĐQT	30/07/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
191	886/2025/NQ-HĐQT	04/08/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
192	890/2025/NQ-HĐQT	05/08/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	80%
193	892/2025/NQ-HĐQT	05/08/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
194	898/2025/NQ-HĐQT	07/08/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	100%
195	922/2025/NQ-HĐQT	12/08/2025	Chuyển đổi mô hình hoạt động của NCB An Thới.	100%
196	924/2025/NQ-HĐQT	12/08/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
197	928/2025/NQ-HĐQT	13/08/2025	Cấp bảo lãnh nghĩa vụ kỹ quỹ thực hiện dự án đầu tư đối với khách hàng	100%
198	936/2025/NQ-HĐQT	15/08/2025	Cấp hạn mức thấu chi đối với khách hàng	80%
199	946/2025/NQ-HĐQT	18/08/2025	Triển khai thực hiện Quy chế giám sát tăng cường tình hình hoạt động và giám sát thực hiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.	100%
200	955/2025/NQ-HĐQT	21/08/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
201	957/2025/NQ-HĐQT	21/08/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
202	959/2025/NQ-HĐQT	22/08/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
203	961/2025/NQ-HĐQT	23/08/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
204	963/2025/NQ-HĐQT	25/08/2025	Tái cấp và nâng HMTD đối với khách hàng	80%
205	972/2025/NQ-HĐQT	27/08/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
206	990/2025/NQ-HĐQT	04/09/2025	Phê duyệt thay đổi tên và địa điểm đặt trụ sở Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Chi nhánh Tiền Giang.	100%
207	978/2025/NQ-HĐQT	28/08/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
208	982/2025/NQ-HĐQT	29/08/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
209	998/2025/NQ-HĐQT	05/09/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
210	1000/2025/NQ-HĐQT	05/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
211	1010/2025/NQ-HĐQT	07/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
212	1029/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
213	1031/2025/NQ-HĐQT	10/09/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
214	1041/2025/NQ-HĐQT	12/09/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
215	1071/2025/NQ-HĐQT	18/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
216	1077/2025/NQ-HĐQT	19/09/2025	Phương án bán đấu giá khoản nợ của Khách hàng	100%
217	1086/2025/NQ-HĐQT	20/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
218	1088/2025/NQ-HĐQT	20/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
219	1095/2025/NQ-HĐQT	23/09/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
220	1097/2025/NQ-HĐQT	24/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
221	1111/2025/NQ-HĐQT	25/09/2025	Ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến Tài sản tại số 441 Lê Duẩn, Phường Thạch Gián, Quận Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng và Tài sản số 45 Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Vĩnh Lợi, Tp.Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang	100%
222	1141/2025/NQ-HĐQT	29/09/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
223	1127/2025/NQ-HĐQT	27/09/2025	Cấp HMTD đối với khách hàng	100%
224	1145/2025/NQ-HĐQT	29/09/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
225	1093/2025/NQ-HĐQT	23/09/2025	Phát hành báo lãnh theo món và thay đổi điều kiện đối với khách hàng	100%
226	1099/2025/NQ-HĐQT	24/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
227	1119/2025/NQ-HĐQT	26/09/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
228	1161/2025/QĐ-HĐQT	02/10/2025	Quyết định Danh sách Thành viên Ủy ban tín dụng	100%
229	1143/2025/NQ-HĐQT	29/09/2025	Cấp báo lãnh đối với Công ty khách hàng	100%
230	1177/2025/NQ-HĐQT	06/10/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
231	1056/2025/NQ-HĐQT	15/09/2025	Hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản bảo đảm đối với các đối tác tổ chức tín dụng.	100%
232	1062/2025/NQ-HĐQT	16/09/2025	Phê duyệt ngân sách thường năm 2025.	100%
233	1187/2025/NQ-HĐQT	09/10/2025	Hạn mức giao dịch tiền tệ liên ngân hàng không có tài sản đảm bảo đối với TCTD.	100%
234	1151/2025/NQ-HĐQT	30/09/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
235	1163/2025/NQ-HĐQT	02/10/2025	Tiếp tục thực hiện phương án bán đấu giá khoản nợ của khách hàng	100%
236	1165/2025/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
237	1167/2025/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
238	1169/2025/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
239	1171/2025/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
240	1173/2025/NQ-HĐQT	03/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	80%
241	1175/2025/NQ-HĐQT	04/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
242	1175A/2025/NQ-HĐQT	04/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
243	1179/2025/NQ-HĐQT	07/10/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
244	1181/2025/NQ-HĐQT	08/10/2025	Phương án xử lý nợ đối với khách hàng	100%
245	1239/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
246	1179A/2025/NQ-HĐQT	07/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
247	1183/2025/NQ-HĐQT	09/10/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
248	1185/2025/NQ-HĐQT	09/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
249	1203/2025/NQ-HĐQT	15/10/2025	Tăng HMTD và thay đổi điều kiện đối với khách hàng	100%
250	1207/2025/NQ-HĐQT	17/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
251	1209/2025/NQ-HĐQT	17/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
252	1235/2025/NQ-HĐQT	20/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
253	1241/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Dự kiến nhân sự để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2031	100%
254	1257/2025/NQ-HĐQT	24/10/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
255	1259/2025/NQ-HĐQT	24/10/2025	Chấm dứt hiệu lực một số văn bản và Công bố Danh sách văn bản nội bộ cấp Hội đồng quản trị tại NCB.	100%
256	1277/2025/NQ-HĐQT	28/10/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
257	1279/2025/NQ-HĐQT	29/10/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
258	1281/2025/NQ-HĐQT	29/10/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
259	1297/2025/NQ-HĐQT	31/10/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
260	1301/2025/NQ-HĐQT	03/11/2025	Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ Đông bất thường năm 2025.	100%

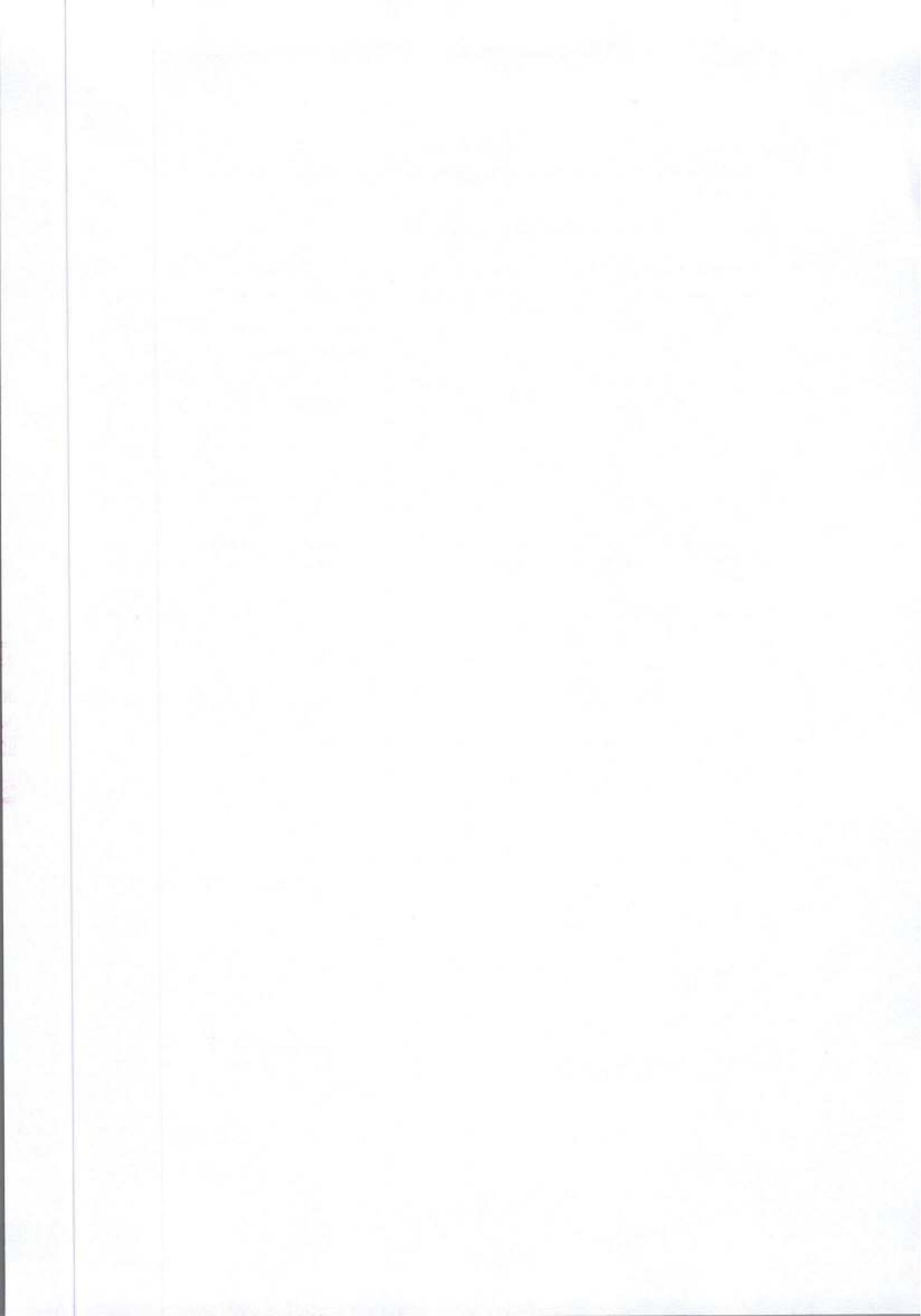
STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
261	1307/2025/NQ-HĐQT	04/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
262	1315/2025/NQ-HĐQT	06/11/2025	Nghị quyết Ủy quyền thực hiện đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với Bất động sản tại 26 Mai Thị Lưu, phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 26 Mai Thị Lưu, phường Tân Định, TP.Hồ Chí Minh)	100%
263	1322/2025/NQ-HĐQT	08/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
264	1326/2025/NQ-HĐQT	10/11/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	80%
265	1328/2025/NQ-HĐQT	10/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
266	1336/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
267	1350/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
268	1353/2025/NQ-HĐQT	14/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
269	1367/2025/NQ-HĐQT	17/11/2025	Tăng hạn mức bảo lãnh đối với khách hàng	100%
270	1369/2025/NQ-HĐQT	17/11/2025	Tăng hạn mức bảo lãnh và thay đổi điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng	100%
271	1371/2025/NQ-HĐQT	17/11/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
272	1373/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
273	1375/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
274	1377/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
275	1379/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Chuyển đổi mô hình hoạt động nội bộ của Chi nhánh Long An và Chi nhánh Thái Nguyên.	100%
276	1381/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
277	1387/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Tiếp tục thực hiện phương án bán đấu giá khoản nợ của khách hàng	100%
278	1389/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
279	1390/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Phương án bán nợ đối với các khoản nợ của khách hàng	100%
280	1396/2025/NQ-HĐQT	21/11/2025	Cam kết thu xếp vốn tín dụng cho khách hàng	100%
281	1402/2025/NQ-HĐQT	25/11/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
282	1412/2025/NQ-HĐQT	28/11/2025	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.	100%
283	1416/2025/NQ-HĐQT	29/11/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
284	1425/2025/NQ-HĐQT	02/12/2025	Điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng	100%
285	1429/2025/NQ-HĐQT	03/12/2025	Phương án bán nợ đối với khoản nợ của khách hàng	100%
286	1436/2025/NQ-HĐQT	05/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
287	1447/2025/NQ-HĐQT	09/12/2025	Phương án bán nợ đối với khoản nợ của khách hàng	100%
288	1459/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	80%
289	1461/2025/NQ-HĐQT	11/12/2025	Ban hành Quy chế chế tiền lương và các chế độ liên quan tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân, mã số QC.NS.004 v2.0	100%
290	1471/2025/NQ-HĐQT	12/12/2025	Ban hành Quy chế thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân, mã số QC.BM.023 v3.0	100%
291	1449/2025/NQ-HĐQT	10/12/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
292	1568/2025/NQ-HĐQT	16/12/2025	Kế hoạch ngân sách/ chi phí hoạt động năm 2026.	100%
293	1579/2025/NQ-HĐQT	16/12/2025	Chỉ tiêu kinh doanh năm 2026	100%
294	1583/2025/NQ-HĐQT	17/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
295	1591/2025/NQ-HĐQT	19/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
296	1601/2025/NQ-HĐQT	22/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
297	1603/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Điều chỉnh Cơ cấu tổ chức Khối Khách hàng cá nhân	100%
298	1605/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Thông qua chủ trương điều chỉnh cơ cấu tổ chức Khối Dữ liệu và Chuyển đổi số	100%
299	1607/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Thành lập Trung tâm thực thi Chiến lược trực thuộc Tổng Giám đốc	100%
300	1609/2025/NQ-HĐQT.NCB	23/12/2025	Thông qua cập nhật tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100%
301	1611/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Điều chỉnh CCTC Khối Vận hành	100%
302	1611A/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Phương pháp xây dựng mô hình bằng phương pháp thống kê/ máy học để đánh giá xếp hạng cho phân khúc Khách hàng cá nhân	100%
303	1611B/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Phê duyệt chế độ đãi ngộ đặc thù đối với cán bộ, nhân viên làm việc tại Phú Quốc áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026	100%
304	1614/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Ban hành Quy chế quản lý và xử lý nợ có vấn đề, mã số QC.TD.005 v3.0	100%
305	1615/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Ban hành Quy chế tổ chức thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng, mã số QC.RR.005 v7.0	100%
306	1668/2025/NQ-HĐQT	24/12/2025	Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Quốc Dân nhiệm kỳ 2025-2030	100%
307	1689/2025/QĐ-HĐQT	24/12/2025	Quyết định V/v: Thành viên Ủy ban Nhân sự	100%

STT	Số	Ngày tháng trên VB	Nội dung công bố thông tin	Tỷ lệ
308	1690/2025/QĐ-HĐQT	24/12/2025	Quyết định V/v: Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro	100%
309	1691/2025/QĐ-HĐQT	24/12/2025	Quyết định V/v: Thành viên Ủy ban tín dụng	100%
310	1692/2025/QĐ-HĐQT	24/12/2025	Quyết định V/v: Thành Viên Ủy ban Chuyển đổi số và Công nghệ	100%
311	1693/2025/QĐ-HĐQT	24/12/2025	Quyết định V/v: Thành viên Hội đồng xử lý rủi ro	100%
312	1711/2025/NQ-HĐQT	25/12/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
313	1729/2025/NQ-HĐQT	27/12/2025	Điều chỉnh, bổ sung chủ trương Chính sách cho vay CBNV NCB	100%
314	1779/2025/NQ-HĐQT/QC.TC. 001 v5.0	30/12/2025	Ban hành quy chế tài chính, mã số QC.TC. 001 v5.0	100%
315	1781/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thay đổi điều kiện tín dụng đối với Khách hàng	100%
316	1783/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Tăng HMTD và thay đổi điều kiện đối với khách hàng	100%
317	1785/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Tái cấp và tăng hạn mức tín dụng đối với Khách hàng	100%
318	1787/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Cấp tín dụng đối với Khách hàng	100%
319	1956/2025/QĐ-HĐQT	25/09/2025	Quyết định nhân sự	100%
320	773/2025/QĐ-HĐQT	10/07/2025	Ma trận tỷ lệ xếp loại và nguyên tắc chi thưởng HQCV 06 tháng đầu năm 2025	100%
321	1210/2025/NQ-HĐQT	18/10/2025	Khen thưởng các đơn vị có thành tích tốt năm 2025	100%
322	966/2025/NQ-HĐQT	26/08/2025	Phương án bán đấu giá khoản nợ của các khách hàng doanh nghiệp và cá nhân liên quan đến Dự án Khu nhà ở thương mại phía đông sông Lê Kỳ.	100%
323	1330/2025/NQ-HĐQT	10/11/2025	Phương án chuyển nhượng 95% cổ phần của NCB tại Công ty Cổ phần Địa ốc Viha.	100%
324	1587/2025/NQ-HĐQT	18/12/2025	Phương án giải chấp TSBD	100%
325	2700/2025/NQ-HĐQT	23/12/2025	Miễn nhiệm đối với chức danh của Bà Phạm Thị Hiền	100%
326	1789/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Phương án chấm dứt trước hạn các hợp đồng mua bán nợ	100%
327	1484/2025/NQ-HĐQT	15/12/2025	Hệ thống PC mới, Hệ thống Khung lương mới và Điều chỉnh lương Đợt 2/2025.	100%

PHỤ LỤC 6: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(kèm theo báo cáo số 50/2026/BC-HĐQT.NCB ngày 28/01/2026)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	56.329.164	4,78%	92.350.470	4,76%	Chào mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ NCB
2	DƯƠNG THẾ BẢNG	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	58.500.000	4,96%	95.745.805	4,96%	Chào mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ NCB



PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(Kèm theo báo cáo số 50/2026/BC-HDQT.NCB ngày 28/01/2026)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bùi Thị Thanh Hương		Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật			29/07/2021			
1.1	Bùi Đức Đảo								là Cha đẻ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.2	Trần Thị Hợp								là Mẹ đẻ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.3	Phạm Văn Minh								là Bố chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.4	Đỗ Thị Ngoan								là Mẹ chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.5	Phạm Quang Đạo								là Chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.6	Phạm Quang Đăng								là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.7	Phạm Quang Đăng								là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.8	Phạm Quang Huy								là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.9	Bàì Thị Thanh Hà								là Chị gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.10	Bàì Ngọc Mạnh								là Anh rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.11	Bàì Thị Song Sơn								là Chị gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.12	Bàì Tiến Sỹ								là Anh rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.13	Bàì Thị Huyền								là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.14	Chu Thanh Hiếu								là Em rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.15	Bàì Thị Bích Ngân								là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.16	Nguyễn Nam Thủy								là Em rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.17	Bàì Bảo Ngọc								là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.18	Bùi Thị Phương Thảo								là Em gái của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.19	Bùi Đức Độ								là Em trai của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.20	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.21	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
2	Hoàng Thu Trang		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị			03/08/2021			
2.1	Trần Thị Hiền								là Mẹ đẻ của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.2	Hoàng Long Hải								là Anh trai của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.3	Nghiêm Thanh Thủy								là Chị dâu của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.4	Nguyễn Văn Đăng								là Bố chồng của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.5	Vũ Thị Phấn								là Mẹ chồng của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.6	Nguyễn Hoàng Minh Khôi								là Con ruột của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.7	Nguyễn Hoàng Minh Phú								là Con ruột của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.8	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.9	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Dương Thế Bằng		Thành viên hội đồng quản trị			18/11/2023			là Vợ của Thành viên hội đồng quản trị
3.1	Trình Thanh Huyền								là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.2	Nguyễn Thị Mai Hanh								là Mẹ vợ của Thành viên hội đồng quản trị
3.3	Trần Thị Việt								là Con đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.4	Dương Thế An								là Con đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.5	Dương Thế Khang								là anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.6	Dương Thị Liên								là chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
3.7	Nguyễn Văn Ty								là anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.8	Vũ Văn Hùng								là anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.9	Dương Bá Vinh								là em rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT của Thành viên hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
4	Nguyễn Thị Hải Hoà		Thành viên hội đồng quản trị			18/11/2023			
4.1	Nguyễn Thị Chung								là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
4.2	Nguyễn Đức Bắc								là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
4.3	Nguyễn Thanh Thủy								là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.4	Nguyễn Thị Hào Hoa								là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.5	Đình Thị Kim								là Mẹ chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.6	Phạm Hùng Sơn								là Bố chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.7	Phạm Sơn Tùng								là Chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.8	Phạm Nguyễn Bảo Linh								là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.9	Phạm Nguyễn Bảo Trang								là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.10	Trần Long								là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
4.11	Dương Khánh Tùng								là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
4.12	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt dầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.13	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
5	Trình Thanh Mai		Thành viên hội đồng quản trị			18/06/2022			
5.1	Trình Duy Thông								là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
5.2	Nguyễn Thị Nhung								là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
5.3	Barry Charles Levrier								là Bố chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.4	Carmel Christina Levrier								là Mẹ chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.5	Paul Charles Levrier								là Chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.6	Levrier Kaden Quang Minh								là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.7	Levrier Aaron Lâm								là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.8	Steven Carl Levrier								là Em rể của Thành viên hội đồng quản trị
5.9	Trình Hồng Quân								là Em ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.10	Lê Thị Ngọc Thảo								là Em dâu của Thành viên hội đồng quản trị
5.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
6	Tạ Kiều Hưng		Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc			08/12/2022			
6.1	Nguyễn Ngọc Anh								là Vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.2	Tạ Khắc Quý								là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.3	Nguyễn Thị Thanh								là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.4	Nguyễn Ngọc Lân								là Bố vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.5	Nguyễn Thị Bích Ngọc								là Mẹ vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.6	Tạ Kiều Ngọc Minh								là Con gái của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.7	Tạ Kiều Ngọc An								là Con gái của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.8	Tạ Ngọc Vinh								là Con trai của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.9	Cao Cự Tri								là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.10	Phan Đăng Hùng								là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

V\ ← 30/01

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.11	Tạ Thị Thanh Liên								là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.12	Tạ Kiều Anh								là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.13	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc
6.14	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc
7	Đỗ Thị Thu Hương		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị			24/12/2025			
7.1	Nguyễn Ngọc Tú								là Chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.2	Đỗ Đức Nga								là Cha đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.3	Hoàng Thị Hiền								là Mẹ đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.4	Nguyễn Ngọc Hương								là Cha chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.5	Nguyễn Thị Trinh								là Mẹ chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.6	Nguyễn Ngọc An Khanh								là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.7	Nguyễn Phúc Nguyễn								là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.8	Nguyễn Minh Khải								là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.9	Đỗ Thị Thoa Ngọc								là Chị cùng cha mẹ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.10	Nguyễn Xuân Mỹ								là Anh rể của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
8	Lâm Thùy Dung		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị			24/12/2025			
8.1	Đỗ Thanh Bình								là Chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.2	Lâm Ủy Phương								là Cha đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.3	Lê Thị Liệu								là Mẹ đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.4	Đỗ Quang Tâm								là Cha chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.5	Lê Thị Oanh								là Mẹ chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.6	Đỗ Minh Đức								là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chương khoản (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.7	Đỗ Tuấn Anh								là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.8	Lâm Trường Sơn								là Anh ruột của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.9	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
8.10	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
9	Đỗ Thị Đức Minh		Trưởng Ban kiểm soát			08/12/2022			
9.1	Đỗ Văn Đạo								là Bố đẻ của Trưởng Ban kiểm soát
9.2	Không có								là Bố nuôi của Trưởng Ban kiểm soát
9.3	Nguyễn Thị Quỳnh Lan								là Mẹ đẻ của Trưởng Ban kiểm soát
9.4	Không có								là Mẹ nuôi của Trưởng Ban kiểm soát
9.5	Đỗ Việt Thắng								là Chồng của Trưởng Ban kiểm soát
9.6	Đỗ Việt Hùng								là Bố Chồng của Trưởng Ban kiểm soát
9.7	Dương Thị Huệ								là Mẹ ruột của Trưởng Ban kiểm soát
9.8	Đỗ Minh Khởi								là Con ruột của Trưởng Ban kiểm soát
9.9	Đỗ Khải Nguyễn								là Con ruột của Trưởng Ban kiểm soát
9.10	Đỗ Thị Lan Anh								là Chi cùng cha mẹ của Trưởng Ban kiểm soát
9.11	Dương Đức Quang								là Anh rể của Trưởng Ban kiểm soát

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.12	Đỗ Bích Ngọc								là Em cùng cha mẹ của Trưởng Ban kiểm soát
9.13	Đặng Văn Tuấn								là Em rể của Trưởng Ban kiểm soát
9.14	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Trưởng Ban kiểm soát
9.15	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Trưởng Ban kiểm soát
10	Vũ Kim Phương		Thành viên Ban kiểm soát			24/04/2015			
10.1	Vũ Bá Ninh								là Bố đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
10.2	Tạ Thị Kim Liên								là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
10.3	Vũ Minh Tuấn								là Em trai của Thành viên Ban kiểm soát
10.4	Hoàng Hùng								là Chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.5	Hoàng Anh Phương								là Con của Thành viên Ban kiểm soát
10.6	Hoàng Đức								là Bố Chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.7	Đỗ Thị Nghiên								là Mẹ Chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.8	Nguyễn Lan Phương								là Em dâu của Thành viên Ban kiểm soát
10.9	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.10	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
11	Phạm Thị Hiền		Thành viên Ban kiểm soát			14/11/2022			là Bố đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.1	Phạm Văn Hiền								là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.2	Phạm Thị Hoa								là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.3	Nguyễn Hồng Minh								là Con gái của Thành viên Ban kiểm soát
11.4	Phạm Thu Cúc								là Em rể của Thành viên Ban kiểm soát
11.5	Nguyễn Văn Sỹ								là Em rể của Thành viên Ban kiểm soát
11.6	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát
11.7	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
12	Lê Văn Quý		Thành viên Ban kiểm soát			24/12/2025			
12.1	Lê Trọng Quý								là Cha đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.2	Nguyễn Thị Hoàn								là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.3	Nguyễn Đình Hoè								là Cha vợ của Thành viên Ban kiểm soát
12.4	Phạm Thị Viên								là Mẹ vợ của Thành viên Ban kiểm soát
12.5	Nguyễn Thị Thanh Thảo								là Vợ của Thành viên Ban kiểm soát

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.6	Lê Phương Anh								là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.7	Lê Minh Hoàng								là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.8	Lê Trọng Thi								là Anh ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.9	Lê Thị Hồng								là Chị dâu của Thành viên Ban kiểm soát
12.10	Lê Thị Hà								là Chị ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.11	Lê Bá Tuấn								là Anh rể của Thành viên Ban kiểm soát
12.12	Lê Thị Thu								là Chị ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.13	Nguyễn Văn Đình								là Anh rể của Thành viên Ban kiểm soát
12.14	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là La tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
12.16	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
13	Nguyễn Việt Sơn		Thành viên Ban kiểm soát			24/12/2025			
13.1	Nguyễn Thanh Huyền								là Vợ của Thành viên Ban kiểm soát
13.2	Nguyễn Hữu Thảo								là Cha đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.3	Nguyễn Thị Song								là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.4	Nguyễn Ái Hoà								là Cha vợ của Thành viên Ban kiểm soát
13.5	Phạm Thị Kim Hồng								là Mẹ vợ của Thành viên Ban kiểm soát

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Thời điểm bắt dầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13.6	Nguyễn Phúc Ánh								là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.7	Nguyễn Phúc Ân								là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.8	Nguyễn Việt Hà								là Em ruột của Thành viên Ban kiểm soát
13.9	Võ Mai Phương								là Em dâu của Thành viên Ban kiểm soát
13.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
13.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
14	Võ Thị Thủy Dương		Phó tổng giám đốc			19/02/2024			là Bố đẻ của Phó tổng giám đốc
14.1	Võ Quang Liên								là Mẹ đẻ của Phó tổng giám đốc
14.2	Nguyễn Thị Kim Nguyệt								là Bố chồng của Phó tổng giám đốc
14.3	Đỗ Văn Hiếu								là Mẹ chồng của Phó tổng giám đốc
14.4	Đoàn Thị Nguyệt								là Vợ của Phó tổng giám đốc
14.5	Đỗ Văn Hiệp								là Con ruột của Phó tổng giám đốc
14.6	Đỗ Châu Giang								là Con đẻ của Phó tổng giám đốc
14.7	Đỗ Minh Đăng								là Con ruột của Phó tổng giám đốc
14.8	Võ Quang Sơn								là Em ruột của Phó tổng giám đốc
14.9	Trần Thị Tuyết Lan								là Em dâu của Phó tổng giám đốc
14.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
15	Nguyễn Việt Hơi		Phó tổng giám đốc			22/07/2024			là Cha của Phó tổng giám đốc
15.1	Nguyễn Việt Hồng								là Mẹ của Phó tổng giám đốc
15.2	Nguyễn Thị Hồng								là Vợ của Phó tổng giám đốc
15.3	Nguyễn Thùy Giang								là Con của Phó tổng giám đốc
15.4	Nguyễn Thụy Vân Khánh								là Con của Phó tổng giám đốc
15.5	Nguyễn Việt Quang								là Con của Phó tổng giám đốc
15.6	Đình Thị Thu Hòe								là Mẹ Vợ của Phó tổng giám đốc
15.7	Nguyễn Đào								là Cha vợ của Phó tổng giám đốc
15.8	Nguyễn Thị Huyền								là Em gái của Phó tổng giám đốc
15.9	Nguyễn Thị Thu Hoài								là Em gái của Phó tổng giám đốc
15.10	Nguyễn Trung Hiếu								là Em Rể của Phó tổng giám đốc
15.11	Hà Văn Dương								là Em Rể của Phó tổng giám đốc
15.12	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Em Rể của Phó tổng giám đốc
15.13	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là La tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
16	Nguyễn Hữu Nhân Ghislain		Phó tổng giám đốc			25/09/2025			là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
16.1	Nguyễn Hữu Hậu Gaston								là Bố đẻ của Phó tổng giám đốc

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16.2	Phạm Vũ Doan Thue								là Mẹ đẻ của Phó tổng giám đốc
16.3	Jacquemin Jean								là Bố vợ của Phó tổng giám đốc
16.4	Jacquemin Marguerite								là Mẹ vợ của Phó tổng giám đốc
16.5	Jacquemin Chantal								là Vợ của Phó tổng giám đốc
16.6	Nguyễn Hiếu Nhân Emma								là Con ruột của Phó tổng giám đốc
16.7	Nguyễn Hiếu Hoài Chi Geneveve								là Em ruột của Phó tổng giám đốc
16.8	Nguyễn Hiếu Hoài Anh Ginette								là Em ruột của Phó tổng giám đốc
16.9	Nguyễn Hiếu Nghĩa Gabriel								là Anh ruột của Phó tổng giám đốc
16.10	Borron Helene								là Chị Dâu của Phó tổng giám đốc
16.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân								là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
16.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân								là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
17	Bùi Thị Khanh Vân		Kế toán trưởng			02/12/2022			
17.1	Nguyễn Thị Thủy								là Mẹ đẻ của Kế toán trưởng
17.2	Trần Xuân Trường								là Chồng của Kế toán trưởng
17.3	Trần Đăng Vương								là Bố chồng của Kế toán trưởng
11.4	Nguyễn Thị Bằng								là Mẹ chồng của Kế toán trưởng
17.4	Bùi Mạnh Hà								là Anh trai của Kế toán trưởng
17.5	Nguyễn Thị Uyên								là Chị dâu của Kế toán trưởng

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17.6	Bùi Thị Giang								là Chị ruột của Kế toán trưởng
11.5	Nguyễn Văn Tư								là Anh rể của Kế toán trưởng
17.7	Bùi Từ Linh								là Chị ruột của Kế toán trưởng
17.8	Nguyễn Văn Thiện								là Anh rể của Kế toán trưởng
18	Công ty TNHH quản lý và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân		Công ty con của Tổ chức niêm yết			28/12/2006			
18.1	Dương Thế Bằng								là Chủ tịch HĐQT của Công ty con của Tổ chức niêm yết
18.2	Lê Việt Phúc								là Giám đốc/Người đại diện pháp luật của Công ty con của Tổ chức niêm yết
18.3	Vũ Hoài Trang								là Thành viên HĐQT của Công ty con của Tổ chức niêm yết
19	Vũ Thúy Ngọc		Người phụ trách quản trị công ty			30/06/2025			
19.1	Vũ Văn Khôi								là Bố đẻ của Người phụ trách quản trị công ty
19.2	Nguyễn Thị Na								là Mẹ đẻ của Người phụ trách quản trị công ty
19.3	Lê Đức Thước								là Bố chồng của Người phụ trách quản trị công ty
19.4	Đặng Thị Minh								là Mẹ chồng của Người phụ trách quản trị công ty
19.5	Lê Trung Kiên								là Chồng của Người phụ trách quản trị công ty

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD/ HỘ CHIẾU / ĐKKD, Ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19.6	Lê Vũ Thủy Linh								là Con ruột của Người phụ trách quản trị công ty
19.7	Lê Ngọc Khánh Vy								là Con ruột của Người phụ trách quản trị công ty
19.8	Vũ Đăng Khoa								là Anh trai của Người phụ trách quản trị công ty
19.9	Vũ Tuấn Khang								là Anh trai của Người phụ trách quản trị công ty
19.10	Lê Thị Thu Hằng								là Chị dâu của Người phụ trách quản trị công ty
19.11	Dương Thị Nhung								là Chị dâu của Người phụ trách quản trị công ty
20	Nguyễn Văn Quang		Thành viên Ban kiểm soát			08/04/2023	24/12/2025	Là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020- 2025;	

PHỤ LỤC 4: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY MÀ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC ĐÃ VÀ ĐANG LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC THÀNH VIÊN HĐQT, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC) ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIẠN BA (03) NĂM TRỞ LẠI ĐÂY (TÍNH TẠI THỜI ĐIỂM LẬP BÁO CÁO):

(Kèm theo báo cáo số 50/2026/BC-HĐQT.NCB ngày 28/01/2026)

STT	TÊN TỔ CHỨC	MỐI QUAN HỆ VỚI NGÂN HÀNG	SỐ GIẤY NSH, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ NQ/QĐ CỦA ĐHĐCB/HĐQT	NỘI DUNG GIAO DỊCH
1	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	10-01-2025	37/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền cho công ty con xử lý nợ đối với các khoản nợ theo CV2174 của VAMC
2	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam,	24-01-2025	101/2025/NQ-HĐQT	Bổ sung phương án xử lý Tài sản là Quyền sở hữu nhà ở, Quyền sử dụng đất ở và Tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ 34T, đường Hoàng Đạo Thúy,

STT	TÊN TỔ CHỨC	MỐI QUAN HỆ VỚI NGÂN HÀNG	SỐ GIẤY NSH, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ NQ/QĐ CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT	NỘI DUNG GIAO DỊCH
3	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	Thành phố Hà Nội 28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	09-04-2025	369/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền cho AMC (là công ty con của NCB) thay mặt NCB thực hiện các công việc, ký kết hợp đồng, thỏa thuận và các văn bản liên quan đến phương án quản lý, khai thác tài sản
4	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	22/05/2025	523/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền lại cho AMC (công ty con của NCB) xử lý nợ đối với các khoản nợ theo CV659 của VAMC

STT	TÊN TỔ CHỨC	MỐI QUAN HỆ VỚI NGÂN HÀNG	SỐ GIẤY NSH, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ NQ/QĐ CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT	NỘI DUNG GIAO DỊCH
5	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	03-06-2025	577/2025/NQ-HĐQT	Thông qua phụ lục Hợp đồng hợp tác sửa đổi, bổ sung HĐ hợp tác số 12/2024/HĐHT/AMC-NCB
6	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	23-07-2025	835/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền nguyên tắc NCB-AMC về quản lý, khai thác, bán và/hoặc chuyển nhượng Tài sản của NCB
7	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	25-09-2025	1111/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền thực hiện các công việc liên quan đến Tài sản tại số 441 Lê Duẩn, Phường Thạch Gián, Quận Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng và Tài sản số

STT	TÊN TỔ CHỨC	MỐI QUAN HỆ VỚI NGÂN HÀNG	SỐ GIẤY NSH, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	SỐ NQ/QĐ CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT	NỘI DUNG GIAO DỊCH
			lần đầu ngày 28/12/2006	Nam, Thành phố Hà Nội			45 Đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Vĩnh Lợi, Tp.Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang
8	Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC)	Công ty con	0304767745 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 28/12/2006	28C - 28D phố Bà Triệu, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	06-11-2025	1315/2025/NQ-HĐQT	Ủy quyền thực hiện đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với Bất động sản tại 26 Mai Thị Lưu, phường ĐaKao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 26 Mai Thị Lưu, phường Tân Định, TP.Hồ Chí Minh)

PHỤ LỤC 5: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo báo cáo số 50/2026/BC-HDQT.NCB ngày 28/01/2026)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Thị Thanh Hương		Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật			92350470	4,79%	
1.1	Bùi Đức Đào					0	0%	là Cha đẻ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.2	Trần Thị Hợp					0	0%	là Mẹ đẻ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.3	Phạm Văn Minh					0	0%	là Bố chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.4	Đỗ Thị Ngoan					0	0%	là Mẹ chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.5	Phạm Quang Đạo					0	0%	là Chồng của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.6	Phạm Quang Đăng					0	0%	là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.7	Phạm Quang Đăng					0	0%	là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.8	Phạm Quang Huy					0	0%	là Con ruột của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.9	Bùi Thị Thanh Hà					0	0%	là Chị gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.10	Bùi Ngọc Mạnh					0	0%	là Anh rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.11	Bùi Thị Song Sơn					0	0%	là Chị gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.12	Bùi Tiến Sỹ					0	0%	là Anh rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.13	Bùi Thị Huyền					0	0%	là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.14	Chu Thanh Hiếu					0	0%	là Em rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.15	Bùi Thị Bích Ngân					0	0%	là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.16	Nguyễn Nam Thủy					0	0%	là Em rể của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.17	Bùi Bảo Ngọc					0	0%	là Em gái của Chủ Tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.18	Bùi Thị Phương Thảo					0	0%	là Em gái của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.19	Bùi Đức Độ					0	0%	là Em trai của Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.20	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
1.21	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Chủ tịch Hội đồng quản trị/Người đại diện pháp luật
2	Hoàng Thu Trang		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị			0	0%	
2.1	Trần Thị Hiền					0	0%	là Mẹ đẻ của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.2	Hoàng Long Hải					0	0%	là Anh trai của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.3	Nghiêm Thanh Thúy					0	0%	là Chị dâu của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.4	Nguyễn Văn Đăng					0	0%	là Bố chồng của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.5	Vũ Thị Phấn					0	0%	là Mẹ chồng của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Nguyễn Hoàng Minh Khôi					0	0%	là Con ruột của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.7	Nguyễn Hoàng Minh Phú					0	0%	là Con ruột của Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.8	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.9	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3	Dương Thế Bằng		Thành viên hội đồng quản trị			95745805	4,96%	
3.1	Trình Thanh Huyền					0	0%	là Vợ của Thành viên hội đồng quản trị
3.2	Nguyễn Thị Mai Hạnh					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.3	Trần Thị Việt					0	0%	là Mẹ vợ của Thành viên hội đồng quản trị
3.4	Dương Thế An					0	0%	là Con đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.5	Dương Thế Khang					0	0%	là Con đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
3.6	Dương Thị Liên					0	0%	là chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
3.7	Nguyễn Văn Ty					0	0%	là anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.8	Vũ Văn Hùng					0	0%	là anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
3.9	Dương Bá Vinh					0	0%	là em rể của Thành viên hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Lá tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT của Thành viên hội đồng quản trị
3.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
4	Nguyễn Thị Hải Hoà		Thành viên hội đồng quản trị			0	0%	
4.1	Nguyễn Thị Chung					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
4.2	Nguyễn Đức Bắc					0	0%	là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
4.3	Nguyễn Thanh Thủy					0	0%	là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.4	Nguyễn Thị Hào Hoa					0	0%	là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.5	Đình Thị Kim					0	0%	là Mẹ chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.6	Phạm Hùng Sơn					0	0%	là Bố chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.7	Phạm Sơn Tùng					0	0%	là Chồng của Thành viên hội đồng quản trị
4.8	Phạm Nguyễn Bảo Linh					0	0%	là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.9	Phạm Nguyễn Bảo Trang					0	0%	là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
4.10	Trần Long					0	0%	là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị
4.11	Dương Khánh Tùng					0	0%	là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị

Sit	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.12	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
4.13	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
5	Trình Thanh Mai		Thành viên hội đồng quản trị			0	0%	
5.1	Trình Duy Thông					0	0%	là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
5.2	Nguyễn Thị Nhung					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị
5.3	Barry Charles Levrier					0	0%	là Bố chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.4	Carmel Christina Levrier					0	0%	là Mẹ chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.5	Paul Charles Levrier					0	0%	là Chồng của Thành viên hội đồng quản trị
5.6	Levrier Kaden Quang Minh					0	0%	là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.7	Levrier Aaron Lâm					0	0%	là Con ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.8	Steven Carl Levrier					0	0%	là Em rể của Thành viên hội đồng quản trị
5.9	Trình Hồng Quân					0	0%	là Em ruột của Thành viên hội đồng quản trị
5.10	Lê Thị Ngọc Thảo					0	0%	là Em dâu của Thành viên hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên hội đồng quản trị
5.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6	Tạ Kiều Hưng		Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc			0	0%	
6.1	Nguyễn Ngọc Anh					0	0%	là Vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.2	Tạ Khắc Quý					0	0%	là Bố đẻ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.3	Nguyễn Thị Thanh					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.4	Nguyễn Ngọc Lân					0	0%	là Bố vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.5	Nguyễn Thị Bích Ngọc					0	0%	là Mẹ vợ của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.6	Tạ Kiều Ngọc Minh					0	0%	là Con gái của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc
6.7	Tạ Kiều Ngọc An					0	0%	là Con gái của Thành viên hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.8	Tạ Ngọc Vinh					0	0%	là Con trai của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.9	Cao Cư Trí					0	0%	là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.10	Phan Đăng Hùng					0	0%	là Anh rể của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.11	Tạ Thị Thanh Liên					0	0%	là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.12	Tạ Kiều Anh					0	0%	là Chị ruột của Thành viên hội đồng quản trị kiểm Tổng giám đốc
6.13	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên HĐQT kiểm Tổng giám đốc
6.14	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Thành viên HĐQT kiểm Tổng giám đốc
7	Đỗ Thị Thu Hương		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị			0	0%	
7.1	Nguyễn Ngọc Tú					0	0%	là Ông của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.2	Đỗ Đức Ngà					0	0%	là Cha đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.3	Hoàng Thị Hiền					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.4	Nguyễn Ngọc Hương					0	0%	là Cha chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.5	Nguyễn Thị Trinh					0	0%	là Mẹ chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.6	Nguyễn Ngọc An Khanh					0	0%	là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.7	Nguyễn Phúc Nguyễn					0	0%	là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.8	Nguyễn Minh Khai					0	0%	là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.9	Đỗ Thị Thoa Ngọc					0	0%	là Chị cùng cha mẹ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.10	Nguyễn Xuân Mỹ					0	0%	là Anh rể của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
7.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
8	Lâm Thùy Dung		Thành viên độc lập Hội đồng quản trị			0	0%	
8.1	Đỗ Thanh Bình					0	0%	là Chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ hiện hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Lâm Ủy Phương					0	0%	là Cha đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.3	Lê Thị Liên					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.4	Đỗ Quang Tâm					0	0%	là Cha chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.5	Lê Thị Oanh					0	0%	là Mẹ chồng của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.6	Đỗ Minh Đức					0	0%	là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.7	Đỗ Tuấn Anh					0	0%	là Con đẻ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.8	Lâm Trường Sơn					0	0%	là Anh ruột của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
8.9	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
8.10	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên HĐQT độc lập
9	Đỗ Thị Đức Minh		Trưởng Ban kiểm soát			0	0%	
9.1	Đỗ Văn Đạo					0	0%	là Bố đẻ của Trưởng Ban kiểm soát
9.2	Không có					0	0%	là Bố nuôi của Trưởng Ban kiểm soát
9.3	Nguyễn Thị Quỳnh Lan					0	0%	là Mẹ đẻ của Trưởng Ban kiểm soát

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.4	Không có					0	0%	là Mẹ nuôi của Trường Ban kiểm soát
9.5	Đỗ Việt Thắng					0	0%	là Chồng của Trường Ban kiểm soát
9.6	Đỗ Việt Hùng					0	0%	là Bố Chồng của Trường Ban kiểm soát
9.7	Dương Thị Huệ					0	0%	là Mẹ Chồng của Trường Ban kiểm soát
9.8	Đỗ Minh Khôi					0	0%	là Con ruột của Trường Ban kiểm soát
9.9	Đỗ Khôi Nguyễn					0	0%	là Con ruột của Trường Ban kiểm soát
9.10	Đỗ Thị Lan Anh					0	0%	là Chị cùng cha mẹ của Trường Ban kiểm soát
9.11	Dương Đức Quang					0	0%	là Anh rể của Trường Ban kiểm soát
9.12	Đỗ Bích Ngọc					0	0%	là Em cùng cha mẹ của Trường Ban kiểm soát
9.13	Đặng Văn Tuấn					0	0%	là Em rể của Trường Ban kiểm soát
9.14	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Lá tổ chức mà người kê khai là Trường Ban kiểm soát
9.15	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Trường Ban kiểm soát
10	Vũ Kim Phụng		Thành viên Ban kiểm soát			0	0%	
10.1	Vũ Bá Ninh					0	0%	là Bố đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
10.2	Tạ Thị Kim Liên					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
10.3	Vũ Minh Tuấn					0	0%	là Em trai của Thành viên Ban kiểm soát

Sr	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.4	Hoàng Hùng					0	0%	là chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.5	Hoàng Anh Phương					0	0%	là Con của Thành viên Ban kiểm soát
10.6	Hoàng Đức					0	0%	là Bố Chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.7	Đỗ Thị Nghiên					0	0%	là Mẹ Chồng của Thành viên Ban kiểm soát
10.8	Nguyễn Lan Phương					0	0%	là Em dâu của Thành viên Ban kiểm soát
10.9	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
10.10	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
11	Phạm Thị Hiền		Thành viên Ban kiểm soát			0	0%	
11.1	Phạm Văn Hiền					0	0%	là Bố đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.2	Phạm Thị Hoa					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.3	Nguyễn Hồng Minh					0	0%	là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
11.4	Phạm Thu Cúc					0	0%	là Em gái của Thành viên Ban kiểm soát
11.5	Nguyễn Văn Sỹ					0	0%	là Em rể của Thành viên Ban kiểm soát

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.6	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát
11.7	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
12	Lê Văn Quý		Thành viên Ban kiểm soát			0	0%	
12.1	Lê Trọng Quý					0	0%	là Cha đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.2	Nguyễn Thị Hoàn					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.3	Nguyễn Đình Hoà					0	0%	là Cha vợ của Thành viên Ban kiểm soát
12.4	Phạm Thị Viễn					0	0%	là Mẹ vợ của Thành viên Ban kiểm soát
12.5	Nguyễn Thị Thanh Thảo					65000	0,003370%	là Vợ của Thành viên Ban kiểm soát
12.6	Lê Phương Anh					0	0%	là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.7	Lê Minh Hoàng					0	0%	là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
12.8	Lê Trọng Thi					0	0%	là Anh ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.9	Lê Thị Hồng					0	0%	là Chị dâu của Thành viên Ban kiểm soát
12.10	Lê Thị Hà					0	0%	là Chị ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.11	Lê Bá Tuấn					0	0%	là Anh rể của Thành viên Ban kiểm soát
12.12	Lê Thị Thu					0	0%	là Chị ruột của Thành viên Ban kiểm soát
12.13	Nguyễn Văn Đình					0	0%	là Anh rể của Thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp,	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.14	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát
12.16	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
13	Nguyễn Việt Sơn		Thành viên Ban kiểm soát			4780288	0,250%	
13.1	Nguyễn Thanh Huyền					0	0%	là Vợ của Thành viên Ban kiểm soát
13.2	Nguyễn Hữu Thảo					0	0%	là Cha đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.3	Nguyễn Thi Song					0	0%	là Mẹ đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.4	Nguyễn Ái Hoà					0	0%	là Cha vợ của Thành viên Ban kiểm soát
13.5	Phạm Thị Kim Hồng					0	0%	là Mẹ vợ của Thành viên Ban kiểm soát
13.6	Nguyễn Phúc Ánh					0	0%	là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.7	Nguyễn Phúc Ân					0	0%	là Con đẻ của Thành viên Ban kiểm soát
13.8	Nguyễn Việt Hà					0	0%	là Em ruột của Thành viên Ban kiểm soát
13.9	Võ Mai Phương					0	0%	là Em dâu của Thành viên Ban kiểm soát
13.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Thành viên Ban kiểm soát của Thành viên Ban kiểm soát

S/tt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là thành viên Ban kiểm soát
14	Võ Thị Thuý Dương		Phó tổng giám đốc			0	0%	
14.1	Võ Quang Liên					0	0%	là Bố đẻ của Phó tổng giám đốc
14.2	Nguyễn Thị Kim Nguyệt					0	0%	là Mẹ đẻ của Phó tổng giám đốc
14.3	Đỗ Văn Hiếu					0	0%	là Bố chồng của Phó tổng giám đốc
14.4	Đoàn Thị Nguyệt					0	0%	là Mẹ chồng của Phó tổng giám đốc
14.5	Đỗ Văn Hiệp					0	0%	là Chồng của Phó tổng giám đốc
14.6	Đỗ Châu Giang					0	0%	là Con ruột của Phó tổng giám đốc
14.7	Đỗ Minh Đăng					0	0%	là Con ruột của Phó tổng giám đốc
14.8	Võ Quang Sơn					0	0%	là Em ruột của Phó tổng giám đốc
14.9	Trần Thị Tuyết Lan					0	0%	là Em dâu của Phó tổng giám đốc
14.10	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Lá tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
14.11	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
15	Nguyễn Việt Hợi		Phó tổng giám đốc			0	0%	
15.1	Nguyễn Việt Hồng					0	0%	là Cha của Phó tổng giám đốc
15.2	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	là Mẹ của Phó tổng giám đốc

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu số hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.3	Nguyễn Thủy Giang					0	0%	là Vợ của Phó tổng giám đốc
15.4	Nguyễn Thủy Vân Khánh					0	0%	là Con của Phó tổng giám đốc
15.5	Nguyễn Việt Quang					0	0%	là Con của Phó tổng giám đốc
15.6	Đinh Thị Thu Hòe					0	0%	là Mẹ Vợ của Phó tổng giám đốc
15.7	Nguyễn Đào					0	0%	là Cha vợ của Phó tổng giám đốc
15.8	Nguyễn Thị Huyền					0	0%	là Em gái của Phó tổng giám đốc
15.9	Nguyễn Thị Thu Hoài					0	0%	là Em gái của Phó tổng giám đốc
15.10	Nguyễn Trung Hiếu					0	0%	là Em Rể của Phó tổng giám đốc
15.11	Hà Văn Dương					0	0%	là Em Rể của Phó tổng giám đốc
15.12	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
15.13	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc của Phó tổng giám đốc
16	Nguyễn Hữu Nhân Ghislain		Phó tổng giám đốc			0	0%	
16.1	Nguyễn Hữu Hậu Gaston					0	0%	là Bố đẻ của Phó tổng giám đốc
16.2	Phạm Vũ Doan Thục					0	0%	là Mẹ đẻ của Phó tổng giám đốc
16.3	Jacquemin Jean					0	0%	là Bố vợ của Phó tổng giám đốc
16.4	Jacquemin Marguerite					0	0%	là Mẹ vợ của Phó tổng giám đốc

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.5	Jacquemin Chantal					0	0%	là Vợ của Phó tổng giám đốc
16.6	Nguyễn Hiếu Nhân Emma					0	0%	là Con ruột của Phó tổng giám đốc
16.7	Nguyễn Hiếu Hoài Chi Genevieve					0	0%	là Em ruột của Phó tổng giám đốc
16.8	Nguyễn Hiếu Hoài Anh Ginette					0	0%	là Em ruột của Phó tổng giám đốc
16.9	Nguyễn Hiếu Nghĩa Gabriel					0	0%	là Anh ruột của Phó tổng giám đốc
16.10	Boiron Helene					0	0%	là Chị Dâu của Phó tổng giám đốc
16.11	Ngân hàng TMCP Quốc Dân					0	0%	là Là tổ chức mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
16.12	Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân					0	0%	là Công ty con của Ngân hàng TMCP Quốc Dân nơi mà người kê khai là Phó Tổng giám đốc
17	Bùi Thị Khánh Vân		Kế toán trưởng			0	0%	là Mẹ đẻ của Kế toán trưởng
17.1	Nguyễn Thị Thủy					0	0%	là Mẹ đẻ của Kế toán trưởng
17.2	Trần Xuân Trường					0	0%	là Chồng của Kế toán trưởng
17.3	Trần Đăng Vương					0	0%	là Bố chồng của Kế toán trưởng
11.4	Nguyễn Thị Băng					0	0%	là Mẹ chồng của Kế toán trưởng
17.4	Bùi Mạnh Hà					0	0%	là Anh trai của Kế toán trưởng
17.5	Nguyễn Thị Uyên					0	0%	là Chị dâu của Kế toán trưởng
17.6	Bùi Thị Giang					0	0%	là Chị ruột của Kế toán trưởng
11.5	Nguyễn Văn Tư					0	0%	là Anh rể của Kế toán trưởng

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp.	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.7	Bùi Từ Linh					0	0%	là Chi ruột của Kế toán trưởng
17.8	Nguyễn Văn Thiện					0	0%	là Anh rể của Kế toán trưởng
18	Vũ Thủy Ngọc		Người phụ trách quản trị công ty			0	0%	
18.1	Vũ Văn Khải					0	0%	là Bố đẻ của Người phụ trách quản trị công ty
18.2	Nguyễn Thị Na					0	0%	là Mẹ đẻ của Người phụ trách quản trị công ty
18.3	Lê Đức Thuộc					0	0%	là Bố chồng của Người phụ trách quản trị công ty
18.4	Đặng Thị Minh					0	0%	là Mẹ chồng của Người phụ trách quản trị công ty
18.5	Lê Trung Kiên					0	0%	là Chồng của Người phụ trách quản trị công ty
18.6	Lê Vũ Thùy Linh					0	0%	là Con ruột của Người phụ trách quản trị công ty
18.7	Lê Ngọc Khánh Vy					0	0%	là Con ruột của Người phụ trách quản trị công ty
18.8	Vũ Đăng Khoa					0	0%	là Anh trai của Người phụ trách quản trị công ty
18.9	Vũ Tuấn Khang					0	0%	là Anh trai của Người phụ trách quản trị công ty
18.10	Lê Thị Thu Hằng					0	0%	là Chị dâu của Người phụ trách quản trị công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.11	Dương Thị Nhung					0	0%	là Chị đầu của Người phụ trách quản trị công ty



